

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 476/2023/HS-ST

Ngày: 16/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Tiên Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan – *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.*

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc N - *Kiểm sát viên.*

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 432/2023/TLST-HS ngày 16/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 487/QĐXXST-HS ngày 02/11/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn V, sinh năm: 1995, tại thành phố Hải Phòng; Căn cước số: 031095005879; Thường trú: Số B G L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: 273/21 tổ D, khu phố E, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C và con bà: Đào Thị L; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: năm 2013, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 26/4/2023.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Vũ Ngọc T

Địa chỉ: A C, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

- Chị Nguyễn Văn T1, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn A, N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- Chị Lê Thị Thùy L1

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên

Người làm chứng: Anh Lê Khắc L2, sinh năm 1987

Địa chỉ: 2 đường A, khu phố E, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 30 phút ngày 26/04/2023, Công an phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra ở bãi cỏ của Khu công nghệ cao thuộc phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Văn B (Sinh năm 1989) có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện một bao tải để trên xe mô tô hiệu Honda biển số 54P3 - 0439 bên trong có 02 đèn Led (loại 30cm x 30cm); 05kg dây điện; dây bảo hộ; nhiều ống sắt vụn (trọng lượng 40kg); 01 quạt bơm nước; 01 bộ mặt bích. Sau đó, Cơ quan Công an tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi bên phải của áo khoác mà V đang mặc có một vỏ bao thuốc lá hiệu “THĂNG LONG” bên trong có một gói nylon chứa tinh thể không màu, V khai là ma túy nên Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, xác định: Bản thân Nguyễn Tuấn V sử dụng ma túy từ năm 2011, gói nylon chứa ma túy bị thu giữ là V mua vào ngày 10/04/2023. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V lên mạng xã hội Facebook vào trang cá nhân “Nhóc Khang” đặt mua 400.000 đồng ma túy đá và được hẹn ở cuối Khu công nghiệp A, tỉnh Đồng Nai để giao ma túy. V dùng điện thoại đặt G đến chỗ hẹn thì có một thanh niên (không rõ lai lịch) đứng chờ sẵn ở cổng Công ty cuối khu công nghiệp (không nhớ là công ty nào) V đưa 400.000 đồng và nhận của người thanh niên 01 gói ny lon có chứa ma túy. V đi về phòng trọ của mình ở vòng xoay cổng A, ấp V, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai lấy ra một ít sử dụng rồi cất ở phòng trọ. Một ngày sau, V tiếp tục lấy ra sử dụng, số còn dư lại cất trong túi áo khoác. Chiều ngày 26/04/2023, V và B đi đến khu đất xây dựng khu phức hợp OneHub S thuộc Khu công nghệ cao phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy trong sân có một số vật liệu như đã nói trên đề mà không có người trông coi nên đã lấy bỏ vào bao tải thì bị Công an phường T kiểm tra bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Tuấn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Tuấn V là dương tính với MET, MDMA.

Kết luận giám định số 4317/KLGD-MT ngày 05/5/2023 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: 01 gói niêm phong chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine khối lượng 0,7262g bên ngoài ghi vụ số 968-4317/2023 có chữ ký của GDV Trần Đình H.

Vật chứng của vụ án:

- 01 ĐTDĐ hiệu iPhone có số thuê bao: 0942324346;
- 01 xe gắn máy BKS: 54P3 – 0439;
- 01 xe gắn máy BKS: 89K2 – 3556;

- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu “THĂNG LONG”;
- 01 bao tải bên trong có: 02 đèn Led (loại 30cm x 30cm); 05kg dây điện, dây bảo hộ, nhiều ống sắt vụn (trọng lượng 40kg); 01 quạt bơm nước; 01 bộ mặt bích;
- 01 gói niêm phong chứa ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine khối lượng 0,7262g bên ngoài ghi vụ số 968-4317/2023 có chữ ký của GĐV Trần Đình H.

Cáo trạng số 414/CT-VKS ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố Nguyễn Tuấn V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Đề nghị xử lý tịch 01 thu điện thoại liên quan đến hành vi phạm tội, cho thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng đối với 02 chiếc xe mô tô chưa rõ nguồn gốc và xử lý án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội. Lời sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về với mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày 26/04/2023, tại khu đất xây dựng khu phức hợp OneHub S thuộc Khu công nghệ cao, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Tuấn V đã tàng trữ trong túi áo khoác của mình 01 gói ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine khối lượng 0,7262g mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) bán ma túy cho V, Cơ quan điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ thông báo cho Cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn B đi chung với V. Tuy nhiên, V cất dấu ma túy ở túi áo khoác B không biết và không hề mua ma túy với V, do đó không có cơ sở để xử lý đối với B về hành vi đồng phạm “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đối với hành vi của Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Văn B đã lấy trộm 02 đèn Led (loại 30cm x 30cm); 05kg dây điện, dây bảo hộ, nhiều ống sắt vụn (trọng lượng 40kg); 01 quạt bơm nước; 01 bộ mặt bích, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố T không định giá được. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Văn B về hành vi trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã chuyển số vật chứng trên cho Công an phường xử lý theo thẩm quyền.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối số ma túy còn lại sau khi giám định và vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 54P3 – 0439, V khai được một người bạn tên H1 (không rõ lai lịch) gửi giữ giùm vào trưa ngày 26/04/2023 tại cầu vượt ngã tư A, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên do anh Vũ Ngọc T; Địa chỉ: A, C, phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh tại địa chỉ trên không có công dân tên Vũ Ngọc T. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1998 khai nhận anh mua lại xe này (không lập giấy tờ, không có Giấy chứng nhận đăng ký xe) vào năm 2021 để làm phương tiện đi làm nhưng bị mất ngày 25/04/2023 tại công trình xây dựng tuyến Metro ở Khu công nghệ cao thuộc phường T, thành phố T nhưng anh T1 không trình báo. (Kết luận định giá số 94-KV2/KLĐG-HĐĐGTS của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố T, kết luận: Xe mô tô biển số 54P3 – 0439 (Số máy: HC09E5346255; Số khung: RLHHC09067Y246169) trị giá 1.016.000 đồng. Vì giá trị xe mô tô dưới 2.000.000 đồng nên không có căn cứ để khởi tố vụ án “*Trộm cắp tài sản*”. Anh T1 có yêu cầu được nhận lại chiếc xe nêu trên nhưng chưa cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh mình là chủ sở hữu hay người quản lý hợp pháp nên cần giao cơ quan Thi hành án cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp theo quy định.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 89K2 – 3556 là của chị Lê Thị Thùy L1; Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên. V khai nhận, chiếc xe trên do một người chị ngoài xã hội (tên H2, không biết địa chỉ nhà) cho mượn để làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra, xác định xe mô tô trên không có trong danh sách xe bị mất trộm trong hệ thống quản lý của Cơ quan Công an. Do vậy cần

giao cơ quan Thi hành án cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp theo quy định.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V: 02 (hai) năm 06 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu iPhone có số thuê bao: 0942324346;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 968-4317/2023, có chữ ký của GĐV Trần Đình H và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu “THĂNG LONG”;

- Giao cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của: 01 xe mô tô hiệu mô tô hiệu Yamaha, biển số 89K2 – 3556; 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 54P3 – 0439. Hết thời hạn nêu trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho số NK24/016C ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Tp . Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT. **Đinh Khắc Hưng**

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THẨM PHÁN

